TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. TRÀ VINH **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 147/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. Trà Vinh, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 226/2021/TLST-HNGĐ, ngày 25/10/2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con"*, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khóm 8, E, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Kim Hoàng A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khóm 8, E, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A thỏa thuận thống nhất giao con chung cháu Kim Gia N, sinh ngày 20/3/2019 cho bà H là mẹ cháu N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Gia Nghi. Đối với cháu Gia H đã được giải quyết bằng quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các

đương sự số: 31/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh. Bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A thống nhất với quyết định nêu trên và không yêu cầu giải quyết về con chung, cấp dưỡng nuôi cháu H trong vụ án này.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A biết về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng bà H không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi cháu Nghi nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A khai không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Bà Lê Thị H và ông Kim Hoàng A thỏa thuận: Bà Lê Thị H tự nguyện nộp thay cho ông Kim Hoàng A. Do đó, bà Lê Thị H phải chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007359 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Lê Thị H được nhận lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- THADS TP. Trà Vinh;
- UBND E, TP. Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thơ